

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
ĐƠN VỊ:

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 1, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

|   |  |                                |      |
|---|--|--------------------------------|------|
| Tên học phần:                                     | Quản trị chiến lược chuỗi cung ứng     |                                |      |
| Mã học phần:                                      | 232_7LO0670_01                         | Số tin chỉ:                    | 03   |
| Mã nhóm lớp học phần:                             |  |                                |      |
| Hình thức thi: <b>Trắc nghiệm kết hợp Tự luận</b> | Thời gian làm bài:                     | <b>75</b>                      | phút |
| <i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>          | <input checked="" type="checkbox"/> Có | <input type="checkbox"/> Không |      |

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Tên các phương án lựa chọn: **in hoa, in đậm**
- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)
- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A
- Tổng số câu hỏi thi:
- Quy ước đặt tên file đề thi:
  - + **Mã học phần**\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TNTL\_De 1
  - + **Mã học phần**\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TNTL\_De 1\_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

**2. Giao nhận đề thi**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

- Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng **File Hot Potatoes**. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ Quý Thầy Cô.

## II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

| Ký hiệu CLO | Nội dung CLO   | Hình thức đánh giá   | Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%) | Câu hỏi thi số                                    | Điểm số tối đa                   | Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI |
|-------------|--|----------------------|--|---|----------------------------------|-------------------------------------|
| (1)         | (2)  | (3)                  | (4)  | (5)   | (6)                              | (7)                                 |
| CLO1        | Hiểu và trình bày được khái quát về chuỗi cung ứng và quản lý chuỗi cung ứng. Lợi thế cạnh tranh. Chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng tích hợp | Trắc nghiệm          | 20   | 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10                     | 2                                |                                     |
| CLO2        | Hiểu và trình bày được cân đối giữa cung và cầu: dự báo công suất, thực hiện theo nhu cầu, quản lý nhu cầu và lập kế hoạch                 | Trắc nghiệm, tự luận | 30   | Trắc nghiệm: 11, 12, 13, 14, 15<br>Tự luận: câu 1 | Trắc nghiệm: 1.5<br>Tự luận: 1.5 |                                     |
| CLO3        | Hiểu và trình bày được Lean, Agile. Chiến lược ‘đẩy’ sản phẩm và ‘kéo’ nhu cầu   | Trắc nghiệm, tự luận | 30   | Trắc nghiệm: 16, 17, 18, 19, 20<br>Tự luận: câu 2 | Trắc nghiệm: 1.5<br>Tự luận: 1.5 |                                     |
| CLO4        | Hiểu và trình bày được quản trị rủi ro trong chuỗi cung ứng: hiểu rõ các rủi ro trong chuỗi cung ứng, quản lý rủi ro trong chuỗi cung ứng  | Tự luận              | 20   | Tự luận: câu 3                                    | 2                                |                                     |

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đề án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

### III. Nội dung câu hỏi thi

#### Ví dụ:

#### **PHẦN TRẮC NGHIỆM (10 câu, 0.2 điểm/câu)**

##### **Question 1: Managing '4Rs' means**

- A. Responsiveness; Reliability; Resilience – Elasticity; and Relationships
- B. Reliability
- C. Resilience – Elasticity
- D. Relationships

ANSWER: A

##### **Question 2: Value chain of PORTER includes?**

- A. Main Activities and Support Activities
- B. Main activities
- C. Support activities
- D. All correct answers

ANSWER: A

##### **Q3: Model 3C includes?**

- A. Customers, companies, competitors
- B. Customers, competitors, suppliers
- C. Customers, consumers, suppliers
- D. All correct answers

ANSWER: A

##### **Question 4: Within the scope of the curriculum, how many supply chain strategies are there?**

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

ANSWER: A

**Question 5:** The source of competitive advantage

- A. None is correct
- B. Model advantages
- C. Method advantages
- D. Value advantages

ANSWER: A

**Question 6:** When it comes to Lean strategy, what is the core philosophy?

- A. Cut waste while ensuring quality
- B. Increase quality
- C. Cost reduction
- D. All correct answers

ANSWER: A

**Question 7:** Within the scope of the course, cash belongs to?

- A. Short-term assets
- B. Long-term assets
- C. Liquid assets
- D. All correct answers

ANSWER: A

**Question 8:** The goal of supply chain management is?

- A. Matching Supply and demand
- B. Reducing cost as much as possible
- C. Getting as many goods to market as possible
- D. Producing as much goods as possible

ANSWER: A

**Question 9:** Which is correct about Global enterprises?

- A. There will often be multiple geographically dispersed assembly or production sites
- B. There will often be fewer geographically dispersed assembly or production sites
- C. Will often concentrate geographically dispersed assembly or production locations
- D. It depends on the case

ANSWER: A

**Question 10:** Centralized inventory usually leads to?

- A. Higher shipping costs
- B. Lower shipping costs
- C. Fluctuating shipping costs
- D. It depends on the case

ANSWER: A

**PHẦN TỰ LUẬN**

**Question 1: (2.5 points)**

The purpose of the supply chain management is to balance supply and demand. Traditionally, this was achieved through forecasting....and inventory creation .....

**Question:** What is forecast and on what basis is inventory creation based? Explain.

**Question 2: (2.5 points)**

Successful companies either have cost advantages or value advantages, or a combination of both.

**Question:** In your opinion, what strategy(s) can help a company towards cost advantage and value advantage?, briefly outlining the strategy(s) you just mentioned.

**Question 3: (3 points)**

Explain key challenges in the global supply chain and what can be done to overcome these challenges? Give examples.

---

**ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM**

| <b>Phần câu hỏi</b>   | <b>Nội dung đáp án</b>   | <b>Thang điểm</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-----------------------|--|-------------------|----------------|
| <b>I. Trắc nghiệm</b> |  | <b>2.0</b>        |                |
| Câu 1 – 10            |  | 2.0               |                |
| <b>II. Tự luận</b>    |  | <b>8.0</b>        |                |
| <b>Câu 1</b>          | .....  | 2.5               |                |
| Nội dung a            | Forecast demand in advance and create inventory based on that forecast   | 1.5               |                |
| Nội dung b            | Depending on the content of reasonable explanations according to the knowledge learned, the examining officer gives scores | 1                 |                |
| <b>Câu 2</b>          | .....  | 2.5               |                |
| Nội dung a            | LEAN Description   | 1.5               |                |
| Nội dung b            | Focus on cutting waste while ensuring quality.....   | 1                 |                |
| <b>Câu 3</b>          |  | 3                 |                |
| Nội dung a            | There are 5 key challenges (each one 0.2 points)   | 1                 |                |
| Nội dung b            | There are 6 measures (each 0.2 point)<br>Example (0.8)   | 2                 |                |
|                       | <b>Điểm tổng</b>   | <b>10.0</b>       |                |

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 11 năm 2023  
Giảng viên ra đề

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Vũ Thị Kim Hạnh', written in a cursive style.

**Nguyễn Việt Tịnh**

**Vũ Thị Kim Hạnh**